TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 233/2018/LĐ - PT
Ngày: 08/02/2018
V/v "Tranh chấp về thực hiện hợp đồng lao động, tiền lương"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoa.

Các Thẩm phán: Bà Võ Thị Sang

Ông Nguyễn Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Công Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Thân Trọng Minh Phương – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 29 tháng 12 năm 2017, ngày 02 và 08 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 70/2017/TLPT-LĐ ngày 19 tháng 10 năm 2017 về việc "Tranh chấp về thực hiện hợp đồng lao động, tiền lương".

Do bản án lao động sơ thẩm số 03/2017/LĐ - ST ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2683/2017/QĐ - PT ngày 15 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Võ Phi H, sinh năm: 1961; địa chỉ: 70/16 đường H, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Thái Đức L, là luật sư của Văn phòng luật sư L và cộng sự thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ chí Minh; địa chỉ: 409/25 đường N, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt;

2. Bị đơn: Ngân hàng NP; địa chỉ: 18 đường T, khu đô thị mới M, xã M, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1960; chức vụ Giám đốc Ngân hàng NP – Chi nhánh P; địa chỉ: NL03-05 Khu biệt thự

phố N, đường N, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Quyết định ủy quyền số 573/QĐ-HĐTV-PC ngày 30/9/2016), có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T, là luật sư của Văn phòng luật sư G thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ chí Minh; địa chỉ: 181 đường N, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt;

3. Người kháng cáo: Ông Võ Phi H, là nguyên đơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/6/2015, đơn khởi kiện bổ sung ngày 03/7/2015 và các biên bản tự khai, biên bản hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn - ông Võ Phi H trình bày:

Ông Võ Phi H được tuyển dụng công tác năm 1983 và ngày 20/3/1996 ông Võ Phi H và Chi nhánh Ngân hàng NP tỉnh Đăk Lăk ký hợp đồng lao động thời hạn không xác định (không xác định thời hạn) số: 005603 ngày 20/3/1996.

Ngày 27/9/2012 ông Võ Phi H được điều động làm phó Giám đốc Ngân hàng NP Chi nhánh P theo Quyết định điều động và bổ nhiệm cán bộ số 1233/QĐ- NHNo -TCCB và Quyết định về giao nhiệm vụ phụ trách Chi nhánh với cán bộ số 1971/QĐ-HĐTV-TCCB ngày 27/9/2012 để ông H thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc; ngày 27/5/2013 ông H được bổ nhiệm làm Giám đốc Ngân hàng NP Chi nhánh P theo Quyết định việc bổ nhiệm cán bộ số 500/QĐ-NHTV-TCTL được hưởng lương bậc 1/2, hệ số 5,98 thời hạn giữ chức vụ là 05 năm kể từ ngày 01/6//2013.

Ông Võ Phi H thực hiện nhiệm vụ của mình bình thường, mang lại hiệu quả cho Ngân hàng NP Chi nhánh P, không có bất kỳ vi phạm nào và cũng chưa có bất kỳ Quyết định kỷ luật nào trong quá trình thực hiện nhiệm vụ điều hành lãnh đạo tại Ngân hàng NP Chi nhánh P.

Ngày 15/9/2014 Hội đồng thành viên Ngân hàng NP ban hành Quyết định số 721/QĐ–HĐTV–UBNS (tạm gọi Quyết định 721) về việc tạm đình chỉ chức vụ Giám đốc Ngân hàng NP Chi nhánh P của ông Võ Phi H căn cứ vào Kết luận số 420/NHNo-VPĐDMN-KTKSNB ngày 27/8/2014 về việc giải quyết đơn tố cáo.

Ngày 20/1/2015 Hội đồng thành viên Ngân hàng NP ban hành Quyết định số 18/QĐ–HĐTV–UBNS (tạm gọi Quyết định 18) về việc miễn nhiệm cán bộ theo đó miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Ngân hàng NP Chi nhánh P của ông Võ Phi H kể từ ngày 20/1/2015.

Ông H khiếu nại nhiều lần Quyết định 721 và Quyết định 18 phía Ngân hàng NP không giải quyết nên ông H có làm đơn đề nghị chấm dứt hợp đồng lao động vào ngày 12/8/2015 và ngày 26/8/2015. Phía Ngân hàng NP có ra Quyết định số 123/QĐ-NHNoPK-HCNS ngày 09/9/2015 về việc chấm dứt hợp đồng lao động với ông Võ Phi H kể từ ngày 10/9/2015.

Tiền lương V1 (lương cơ bản) và V2 (lương kinh doanh) ông H làm chức vụ Giám đốc Ngân hàng NP Chi nhánh P trước ngày 16/09/2014 đã trả lương xong không còn nợ lương.

Kể từ ngày 16/9/2014 (Quyết định số 721/QĐ–HĐTV–UBNS ngày 15/9/2014 về việc tạm đình chỉ chức vụ) đến ngày 10/9/2015 (Quyết định số 123/QĐ-NHNoPK-HCNS ngày 09/9/2015 về việc chấm dứt hợp đồng lao động ông Võ Phi H kể từ ngày 10/9/2015) thì phía Ngân hàng NP (cụ thể Ngân hàng NP Chi nhánh P) chưa trả lương số tiền lương là 380.658.000 đồng và các khoản bảo hiểm tương ứng. Cách tính tiền lương như sau:

+ Tiền lương tháng của ông H gồm 02 khoản V1 và V2:

V1: 5,96 x 2.700.000đ = 16.092.000đ;

V2: 12 x 1,6 x 1.000.000đ = 19.200.000đ

Cộng V1 + V2 = 35.292.000 đ/tháng

+ Ngân hàng NP Chi nhánh P trả tạm ứng 6.300.000 đồng cho ông H 04 tháng tạm đình chỉ chức vụ (15/9/2014 đến 20/1/2015), tức trả thiếu mỗi tháng là 28.992.000 đồng. Vậy 04 tháng, Ngân hàng thiếu Ông H số tiền là 115.968.000 đồng.

+ Từ ngày 20/1/2015 đến 10/9/2015 là 07 tháng 15 ngày, ông H không được nhận lương: 7,5 tháng x 35.292.000 đồng = 264.690.000 đồng

+ Cộng hai khoản trên: 115.968.000 đồng + 264.690.000 đồng = 380.658.000 đồng.

Ông H yêu cầu sau:

- Hủy Quyết định số 721/QĐ-HĐTV-UBNS, ngày 15/9/2014 về việc tạm đình chỉ chức vụ Giám đốc và Quyết định số 18/QĐ–HĐTV–UBNS về việc miễn nhiệm cán bộ theo đó miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Ngân hàng NP Chi nhánh P vì các Quyết định này do được tùy tiện ban hành trái pháp luật, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

- Buộc Ngân hàng NP công khai xin lỗi ông H trên toàn hệ thống Ngân hàng NP .

- Buộc Ngân hàng NP thanh toán tiền lương và các chế độ cho những ngày không được làm việc kể từ ngày 16/9/2014 đến 10/9/2015 với số tiền lương là 380.658.000 đồng và các khoản bảo hiểm tương ứng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- Buộc Ngân hàng NP bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng số tiền 960.642.000 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật do Quyết định số 721 và Quyết định số 18 của Ngân hàng NP đã làm ông H bị suy sụp tinh thần dẫn đến bê trễ việc giao khoán cho đối tác và bị đối tác phạt.

Tại phiên tòa ông H rút phần yêu cầu giải quyết tiền bảo hiểm xã hội mà Ngân hàng NP chưa đóng tiền cho ông H.

* Bị đơn - Ngân hàng NP (Ngân hàng NP) do ông Nguyễn Văn C là người đại diện theo ủy quyền trình bày tại biên bản tự khai, các biên bản hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm.

Ngân hàng NP là Ngân hàng thương mại do Nhà Nước sở hữu xxx% vốn điều lệ, hoạt động theo căn cứ điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng NP ban hành theo Quyết định số 600/QĐ-HĐTV ngày 23 tháng 04 năm 2012 của Hội đồng thành viên.

Ông Võ Phi H làm việc tại Ngân hàng NP Chi nhánh P là Chi nhánh cấp 2 thuộc Ngân hàng NP theo hợp đồng lao động thời hạn không xác định (không xác định thời hạn) số: 005603 ngày 20/3/1996 và Quyết định số 500/QĐ-NHTV-TCTL ngày 27/5/2013 việc bổ nhiệm cán bộ cho ông Võ Phi H bổ nhiệm làm Giám đốc Ngân hàng NP Chi nhánh P được hưởng lương bậc 1/2, hệ số 5,98 thời hạn giữ chức vụ là 05 năm kể từ ngày 01/6//2013 (tạm gọi Quyết định 500/QĐ-HĐTV-TCTL).

Trong quá trình đảm nhiệm chức vụ Giám đốc Ngân hàng NP Chi nhánh P ông H đã có nhiều sai phạm trong quản lý, điều hành khiến Chi nhánh rơi vào tình trạng mất đoàn kết nghiêm trọng, tình hình hoạt động kinh doanh của Chi nhánh còn nhiều tồn tại, sai phạm nhất là về quản trị, điều hành, công tác cán bộ, hoạt động tín dụng và việc chấp hành chế độ mua sắm, chi tiêu nội bộ và ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Chi nhánh. Căn cứ vào Kết luận số 420/NHNo-VPĐDMN-KTKSNB ngày 27/8/2014 về giải quyết đơn thư tố cáo của Văn phòng đại diện khu vực Miền Nam; kiểm toán nội bộ hoạt động của Chi nhánh theo Quyết định số 98/QĐ-BKS, ngày 12/9/2014 của Trưởng ban kiểm soát; kết luận và thông báo số 501-TB/UBKT ngày 14/11/2014 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khối Ngân hàng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ những kết luận thanh tra nêu trên, ngày 15/9/2014, Hội đồng thành viên Ngân hàng NP ban hành Quyết định số 721/QĐ–HĐTV–UBNS về việc tạm đình chỉ chức vụ Giám đốc Ngân hàng NP Chi nhánh P của ông H để làm rõ trách nhiệm xử lý cán bộ. Trong Quyết định này chế độ hưởng lương và các chế độ khác có liên quan vẫn giữ nguyên.

Căn cứ Báo cáo Kết quả kiểm toán nội bộ tại Ngân hàng NP Chi nhánh P ngày 17/10/2014 (theo Quyết định số 98/QĐ-BKS) của Đoàn kiểm toán nội bộ Ngân hàng NP và Quyết định 939/QĐ-HĐTV-UBNS ngày 9/12/2014 về việc tổ chức phiên họp kiểm điểm, xử lý kỷ luật cán bộ Ngân hàng NP Chi nhánh P.

Ngày 15/12/2014 Ngân hàng NP đã tổ chức phiên họp xem xét xử lý cán bộ thuộc diện Hội đồng thành viên quản lý được thể hiện nội dụng tại Biên bản phiên họp kiểm điểm, xử lý cán bộ Ngân hàng NP Chi nhánh P: "*Những sai phạm của Chi nhánh P và cá nhân ông Võ Phi H là rất nghiêm trọng, có tính hệ thống, sai phạm trên hầu hết các mặt hoạt động của Chi nhánh, đã và đang gây hậu quả xấu cho hoạt động của Chi nhánh và uy tín của Ngân hàng NP , vì vậy phải xem xét trách nhiệm của ông H đối với các sai phạm nêu trên*". Do đó, Hội đồng thành viên Ngân hàng NP không triển khai quy trình xử lý kỷ luật bằng

hình thức cách chức mà đề nghị miễn nhiệm vì ông H không còn đủ tín nhiệm và điều kiện để đảm đương chức vụ Giám đốc Ngân hàng NP Chi nhánh P.

Vì vậy ngày 20/1/2015, Hội đồng thành viên Ngân hàng NP ban hành Quyết định số 18/QĐ–HĐTV–UBNS về việc miễn nhiệm cán bộ theo đó miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Ngân hàng NP Chi nhánh P của ông Võ Phi H kể từ ngày 20/1/2015. Trong đó Ngân hàng NP Chi nhánh Pbố trí công việc, xếp lương và quản lý lao động ông H theo quy định của Ngân hàng NP .

Ngày 26/02/2015 Ngân hàng NP Chi nhánh P có ban hành Quyết định 29/QĐ-NHNoPK-HCNS về việc xếp bậc, ngạch lương đối với người lao động của ông H sang hưởng ngạch lương Chuyên viên chính, kinh tế viên chính, kỹ sư chính kể từ ngày 20/01/2015 trong đó Lương cơ bản (V1): bậc 6/6, hệ số 5,65 và Lương kinh doanh (V2): bậc 2/3, hệ số 8,75 (tạm gọi Quyết định 29/QĐ-NHNoPK-HCNS).

Ngày 02/03/2015 ông H có làm đơn xin nghỉ việc không hưởng lương thời gian 90 ngày (kể từ ngày 12/03/2015). Phía Ngân hàng NP Chi nhánh P có ban hành văn bản Số 63/NHNoPK-HCNS ngày 11/03/2015 không đồng ý cho ông H nghỉ việc, nhưng ông H tự ý nghỉ việc không đến cơ quan. Ngày 16/03/2015 ông H có làm đơn xin nghỉ việc không hưởng lương thời gian 90 ngày kể từ ngày viết đơn. Phía Ngân hàng NP Chi nhánh P có ban hành văn bản Số 73/NHNoPK-HCNS ngày 19/03/2015 không đồng ý cho ông H nghỉ việc, nhưng ông H tự ý nghỉ việc không đến cơ quan.

Ngày 12/8/2015 và ngày 26/8/2015 ông H có làm đơn đề nghị chấm dứt hợp đồng lao động phía Ngân hàng NP có ra Quyết định số 123/QĐ-NHNoPK-HCNS ngày 09/9/2015 về việc chấm dứt hợp đồng lao động ông Võ Phi H kể từ ngày 10/9/2015.

Tiền lương V1 (lương cơ bản) và V2 (lương kinh doanh) ông H làm chức vụ Giám đốc Ngân hàng NP Chi nhánh P trước và sau ngày 16/9/2014 đến ngày 10/9/2015 thì Ngân hàng NP đã trả lương xong không còn nợ lương theo chi trả hình thức chuyển khoản qua tài khoản ông H (đính kèm bảng thanh toán lương). Trong thời gian ngày 20/1/2015 (từ ngày ban hành Quyết định số 18/QĐ–HĐTV–UBNS miễm nhiệm Giám đốc) đến ngày 09/9/2015 (đến ngày ban hành Quyết định số 123/QĐ-NHNoPK-HCNS chấm dứt hợp đồng lao động) thì ông Võ Phi H không đến cơ quan làm việc theo bảng chấm công phòng Tổ chức nhân sự. Nhưng Ngân hàng NP Chi nhánh P đã thông báo nhiều lần cho ông H đến làm việc và giao nhiệm vụ.

Ngân hàng NP không đồng ý theo yêu cầu của H hủy Quyết định số 721/QĐ-HĐTV-UBNS ngày 15/9/2014 về việc tạm đình chỉ và Quyết định số 18/QĐ–HĐTV–UBNS về việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Ngân hàng NP Chi nhánh P, không đồng ý công khai xin lỗi ông H trên toàn hệ thống Ngân hàng NP và không đồng ý thanh toán tiền lương là 380.658.000 đồng và bồi thường số tiền 960.642.000 đồng cho ông H.

Tại bản án lao động sơ thẩm số 03/2017/LĐ-ST ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 40; Điều 68; Điều 70; Điều 71; Điều 72; Điều 147; Điều 184; Điều 192; Điều 217; Điều 225; Điều 227; Điều 264; Điều 266; Điều 267; Điều 269; Điều 271; Điều 273; Điều 278; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 15, Điều 30, Điều 132 Điều 200, Điều 201, Điều 202 Bộ luật Lao động;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP-TANDTC ngày 8/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn một số quy định của Bộ luật dân sự về Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng;

Căn cứ khoản 1 Điều 12 và Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 mức thu miễn giảm thu nộp quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 31/12/2016; Điều 11 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/2/2009 quy định về lệ phí, án phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Võ Phi H yêu cầu hủy Quyết định số 721/QĐ–HĐTV–UBNS ngày 15/9/2014 của Hội đồng thành viên Ngân hàng NP về việc tạm đình chỉ chức vụ Giám đốc Ngân hàng NP Chi nhánh P của ông Võ Phi H; Hủy Quyết định số 18/QĐ–HĐTV–UBNS ngày 20/1/2015 của Hội đồng thành viên Ngân hàng NP về việc miễn nhiệm cán bộ theo đó miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Ngân hàng NP Chi nhánh P của ông Võ Phi H kể từ ngày 20/1/2015.

Đồng thời không chấp nhận yêu cầu nguyên đơn ông Võ Phi H buộc Ngân hàng NP công khai xin lỗi ông H trên toàn hệ thống Ngân hàng NP.

2. Đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn ông Võ Phi H buộc Ngân hàng NP thanh toán tiền lương và các chế độ cho những ngày không được làm việc kể từ ngày 16/9/2014 đến 10/9/2015 với số tiền lương là 380.658.000 đồng chưa thanh toán cho ông Võ Phi H, ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Võ Phi H buộc Ngân hàng NP bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng số tiền 960.642.000 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật do ông H bị suy sụp tinh thần trong bê trễ việc giao khoán cho đối tác và bị đối tác phạt.

4. Đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn ông Võ Phi H về việc giải quyết tiền bảo hiểm xã hội mà Ngân hàng NP chưa đóng tiền cho ông H và yêu cầu hủy Quyết định số 123/QĐ-NHNoPK-HCNS ngày 09/9/2015 về việc chấm dứt hợp đồng lao động ông Võ Phi H kể từ ngày 10/9/2015.

5. Về án phí lao động sơ thẩm: Nguyên đơn ông Võ Phi H không phải chịu án phí lao động sơ thẩm.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo và quy định về thi hành án.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017, nguyên đơn – ông Võ Phi H nộp đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 03/2017/ ST – LĐ ngày 05/9/2017 của Tòa án

nhân dân huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh với lý do không đồng ý với bản án sơ thẩm đã tuyên. Yêu cầu Tòa cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án theo hướng sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Nguyên đơn - ông Võ Phi H không rút yêu cầu khởi kiện và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Ông H và luật sư Thái Đức L cho rằng Ngân hàng NP đã ban hành Quyết định số 721/QĐ–HĐTV–UBNS ngày 15/9/2014 và Quyết định số 18/QĐ–HĐTV–UBNS ngày 20/1/2015 trái pháp luật với ông H nên yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông H vì các lý do sau:

- Ông H là người lao động có ký kết hợp đồng lao động không xác định thời hạn từ ngày 20/3/1996 (không phải viên chức). Việc bổ nhiệm ông H giữ chức vụ Giám đốc chi nhánh P theo Quyết định 500/ QĐ-NHTV-TCTL thời hạn giữ chức vụ là 05 năm kể từ ngày 01/6/2013 coi như là một phụ lục của hợp đồng. Mọi quan hệ phát sinh từ quan hệ pháp luật lao động phải được Tòa án áp dụng pháp luật lao động để giải quyết, các quy định nội bộ chỉ được áp dụng khi không trái với pháp luật lao động. Tuy nhiên Tòa cấp sơ thẩm chỉ căn cứ vào quy định nội bộ của Ngân hàng NP mà không căn cứ vào Bộ luật lao động từ đó không chấp nhận yêu cầu của ông H là không có căn cứ:

- Ngân hàng NP đã vi phạm về trình tự xử lý kỷ luật lao động cụ thể: Không thực hiện đúng quy định tại Điều 120 Bộ luật lao động năm 2012 về đăng ký nội quy lao động, không lập biên bản xử lý vi phạm đối với việc tạm đình chỉ chức vụ, biên bản xử lý kỷ luật cách chức (miễn nhiệm) không có mặt ông H, phiên họp xét kỷ luật không đủ thành phần tham gia (thiếu đại diện Đảng ủy khối ngân hàng);

- Ngân hàng NP không chứng minh được những sai phạm, khuyết điểm cụ thể của ông H, số tiền ông H làm thiệt hại hay gây thua lỗ cho đơn vị mà miễn nhiệm chức vụ của ông H là vi phạm khoản 2 Điều 10 Quyết định 1377/QĐ/HĐQT-TCCB ngày 24/12/207. Các chứng cứ chứng minh việc vi phạm của ông H do bị đơn cung cấp là không đúng và không có căn cứ.

- Hình thức miễn nhiệm chức vụ là trái quy định tại Điều 125 Bộ luật lao động năm 2012, trái với quy định tại Điều 8 về các hình thức kỷ luật lao động trong nội quy xử lý kỷ luật của ngân hàng. Hình thức miễn nhiệm chức vụ Giám đốc của ông H chính là hình thức kỷ luật cách chức quy định tại Điều 125 Bộ luật lao động năm 2012.

Ông H đã gửi văn bản khiếu nại hai quyết định 721 và 18 đến Ngân hàng NP nhưng không được Ngân hàng NP giải quyết. Do đó ông H đã nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè yêu cầu: Hủy Quyết định số 121/QĐ-HĐTV-UBNS ngày15/6/2014; hủy Quyết định số 18/QĐ-HĐTV-UBNS ngày 20/01/2015; phục hồi chức vụ và buộc Ngân hàng NP công khai xin lỗi ông H trên toàn hệ thống Ngân hàng NP do đã ban hành 2 quyết định trái pháp luật trên; buộc Ngân hàng NP bồi thường thiệt hại số tiền 960.642.000 đồng vì Ngân

hàng NP đã ban hành hai quyết định trái pháp luật gây hậu quả làm ông H suy sụp tinh thần dẫn đến bị đối tác làm ăn riêng phạt hợp đồng; buộc Ngân hàng NP thanh toán tiền lương từ ngày 16/9/2014 đến 10/9/2015 là 380.658.000 đồng. Các yêu cầu nêu trên chưa qua hòa giải cơ sở tại Phòng Lao động Thương binh Xã hội huyện N.

Ông H công nhận tại phiên tòa sơ thẩm ông có rút yêu cầu khởi kiện về việc không yêu cầu Ngân hàng NP thanh toán tiền bảo hiểm xã hội nhưng chỉ là không yêu cầu Ngân hàng NP thanh toán tiền bảo hiểm cho ông chứ không phải không yêu cầu Tòa án giải quyết yêu cầu này. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giải quyết tiền bảo hiểm xã hội và cả tiền bảo hiểm y tế cho ông H.

Ngoài ra tại phiên tòa phúc thẩm, ông H còn yêu cầu Tòa phúc thẩm buộc Ngân hàng NP chi trả tiền trợ cấp thôi việc khi chấm dứt hợp đồng lao động là 254.000.000 đồng.

Người đại diện hợp pháp của ngân hàng - ông Nguyễn Văn C và luật sư Nguyễn Thị Thanh T trình bày: Ngân hàng NP là ngân hàng xxx% vốn nhà nước, do Ngân hàng Nhà Nước thành lập. Hiện những chức danh quản lý trong Ngân hàng NP gồm chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Trưởng ban kiểm soát do Ngân hàng Nhà Nước bổ nhiệm, những chức danh này là viên chức quản lý theo luật viên chức năm 2010. Ngoài những chức danh trên những người làm việc cho Ngân hàng NP đều thực hiện ký hợp đồng lao động và không phải là viên chức. Ông H là người lao động, không phải là viên chức.

Về công tác quản lý nhân sự đối với chức danh Giám đốc chi nhánh loại I, loại II thì việc quản lý quy hoạch miễn nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, bãi nhiệm, từ chức phải căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng NP kèm theo Quyết định số 600/QĐ-HĐTV ngày 23/4/2012 và Quyết định 646/QĐ-TCCB ngày 15/9/2006 của Ngân hàng NP ban hành quy chế quy hoạch bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, bãi nhiệm, tạm đình chỉ, đình chỉ, kỷ luật (khoản 21 Điều 39 Điều lệ và khoản 8 Điều 2 QĐ 464).

Ông H được Hội đồng thành viên bổ nhiệm chức danh Giám đốc chi nhánh P (chi nhánh loại I) theo Quyết định bổ nhiệm số 500/QĐ-HĐTV ngày 27/5/2013, căn cứ pháp lý bổ nhiệm theo Quy chế quy hoạch miễn nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, bãi nhiệm, từ chức trong hệ thống Ngân hàng NP ban hành theo Quyết định số 464 /QĐ-TCCB ngày 15/9/2006, thời hạn bổ nhiệm là 5 năm từ năm 2013 đến năm 2018. Ông H thuộc diện cán bộ do Hội đồng thành viên quản lý, do đó Hội đồng thành viên miễn nhiệm chức vụ Giám đốc của ông H là đúng thẩm quyền (Điều 25 QĐ646), đúng Điều lệ (khoản 29 Điều 39 Điều lệ). Việc bổ nhiệm ông H làm Giám đốc chi nhánh P không phải là một phụ lục hợp đồng lao động mà chỉ là sự phân công công việc của người sử dụng lao động đối với người lao động trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động.

Trong quá trình đảm nhiệm chức vụ Giám đốc Ngân hàng NP Chi nhánh P ông H có nhiều sai phạm về quản trị, điều hành, công tác cán bộ, hoạt động tín dụng….. Dựa vào Kết luận số 420/NHNo-VPĐDMN-KTKSNB ngày 27/8/2014

của Văn phòng đại diện Miền Nam về việc giải quyết đơn tố cáo; Kiểm toán nội bộ hoạt động của Chi nhánh theo Quyết định số 98/QĐ-BKS ngày 17/10/2014; kết luận và thông báo số 501-TB/UBKT ngày 14/11/2014 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khối Ngân hàng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Ngân hàng NP không triển khai quy trình xử lý kỷ luật bằng hình thức cách chức mà đề nghị miễn nhiệm vì ông H không còn đủ tín nhiệm và điều kiện để đảm đương chức vụ Giám đốc Ngân hàng NP Chi nhánh P được thể hiện tại biên bản họp xem xét xử lý cán bộ thuộc diện Hội đồng thành viên quản lý ngày 15/12/2014 thể hiện rõ những sai phạm của Chi nhánh P và cá nhân Ông Võ Phi H. Hiện nay Hồ sơ cán bộ của ông Võ Phi H đang được Ngân hàng NP quản lý không có dòng nào ghi nhận việc ông H bị xử lý kỷ luật. Việc Tạm đình chỉ chức vụ đối với ông H đúng theo quy định của Bộ luật lao động năm 2012. Việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc chi nhánh P đối với ông H là hoàn toàn tuân thủ quy định của Điều lệ và Quy chế nội bộ Ngân hàng NP trong công tác điều hành và quản trị nhân sự đối với các chức danh quản lý do Hội đồng thành viên quản lý bổ nhiệm. Đây là quy định bắt buộc của Ngân hàng NP, ông H là cán bộ quản lý nên biết rất rõ quy định này. Hợp đồng lao động được ký kết giữa ông H và Ngân hàng NP cũng quy định rất rõ người lao động phải thực hiện theo pháp luật lao động và quy chế của doanh nghiệp. Việc miễn nhiệm chức vụ không phải là hình thức xử lý kỷ luật cách chức theo quy định của Bộ luật lao động, do đó Ngân hàng NP hoàn toàn không vi phạm quy trình xử lý kỷ luật lao động vì không triển khai xử lý kỷ luật cách chức ông H. Mặt khác, theo quy định của Điều 4 Bộ luật lao động năm 2012 thì những quy định nào có lợi cho người lao động thì áp dụng, Ngân hàng NP không áp dụng xử lý kỷ luật cách chức mà áp dụng quy định miễn nhiệm đối vối ông H là có lợi cho ông H theo tình thần của Điều 4 Bộ luật lao động năm 2012.

Ngân hàng NP không nợ lương ông H (kèm theo bản giải trình), đã trả đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho ông H đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm ông H đã rút yêu cầu này. Ngoài ra, những yêu cầu khởi kiện của ông H là các tranh chấp lao động cá nhân nhưng chưa qua hòa giải cơ sở tại Phòng Lao động Thương binh Xã hội huyện N trước khi khởi kiện nên chưa đủ điều kiện khởi kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật lao động năm 2012, khoản 1 Điều 32 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật của thẩm phán và hội đồng xét xử và thư ký kể từ khi thụ lý cho đến trước khi nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 171, 172, 285, 286 và Điều 292 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung đơn kháng cáo:

Đơn kháng cáo còn trong thời hạn và có nội dung phù hợp quy định pháp luật nên kháng cáo hợp lệ.

- Về tố tụng:

Quyết định số 18/QĐ-HĐTV-UBNS chỉ là quyết định miễn nhiệm chức danh Giám đốc đối với ông H, ông H vẫn công tác tại ngân hàng với một vị trí khác chứ không phải ông H bị chấm dứt công tác. Tòa án cấp sơ thẩm xác định đây là tranh chấp kỷ luật lao động bằng hình thức sa thải là không đúng vì ông H không bị ngân hàng xử lý kỷ luật bằng hình thức sa thải. Ông H yêu cầu Tòa án hủy quyết định 721/QĐHĐTV-UBNS ngày 15/9/2014 về việc tạm đình chỉ chức vụ Giám đốc và Quyết định số 18/QĐHĐTV-UBNS ngày 20/01/2015 về việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc chi nhánh ngân hàng và giải quyết hậu quả của hai quyết định nêu trên. Đây là tranh chấp về thực hiện hợp đồng lao động. Theo quy định tại Điều 201 Bộ luật lao động, Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự thì tranh chấp này phải thông qua thủ tục hòa giải của hòa giải viên lao động, tranh chấp về thực hiện hợp đồng lao động giữa ông H và ngân hàng chưa được hòa giải ở cơ sở do đó chưa thuộc thẩm quyền thụ lý của Tòa án.

Đối với yêu cầu buộc ngân hàng thanh toán tiền lương và các chế độ cho những ngày không được làm việc từ ngày 16/9/2014 đến ngày 10/9/2015 số tiền 380.658.000 đồng. Yêu cầu này đã được giải quyết bằng Quyết định đình chỉ của Tòa án nhân dân huyện N. Quyết định giải quyết kháng cáo đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 636/2016/QĐ-PT ngày 20/5/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên phần này, ông H chưa qua thủ tục hòa giải cơ sở đối với tranh chấp này, Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý tranh chấp đã được giải quyết bằng một quyết định là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Tòa cấp sơ thẩm đã thụ lý giải quyết một vụ án trong đó có tranh chấp không thuộc thẩm quyền của Tòa án, có tranh chấp đã giải quyết bằng một quyết định có hiệu lực là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Đề nghị Tòa cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, đình chỉ giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của ông Võ Phi H trong hạn luật định nên được chấp nhận.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Ông H khởi kiện yêu cầu:

+ Hủy Quyết định số 721/QĐ-HĐTV-UBNS ngày 15/6/2014 về việc tạm đình chỉ chức vụ Giám đốc đối với ông H.

+ Hủy Quyết định số 18/QĐ-HĐTV-UBNS ngày 20/01/2015 về việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc đối với ông H.

+ Phục hồi chức vụ, buộc Ngân hàng NP công khai xin lỗi ông H trên toàn hệ thống Ngân hàng NP do đã ban hành 2 quyết định trái pháp luật trên

+ Buộc Ngân hàng NP bồi thường thiệt hại số tiền 960.642.000 đồng vì Ngân hàng NP đã ban hành 2 quyết định trái pháp luật nêu trên gây hậu quả làm ông H suy sụp tinh thần dẫn đến bị đối tác làm ăn riêng phạt hợp đồng.

+ Buộc Ngân hàng NP thanh toán tiền lương từ ngày 16/9/2014 đến 10/9/2015 là 380.658.000 đồng.

Tòa cấp sơ thẩm căn cứ vào yêu cầu của ông H hủy 2 quyết định nêu trên, buộc công khai xin lỗi để xác định quan hệ tranh chấp đối với các yêu cầu này là Tranh chấp kỷ luật lao động theo hình thức sa thải đối với chức vụ là không đúng với lý do sau:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm: Ông H và Ngân hàng NP tham gia quan hệ lao động theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn số: 005603 ngày 20/3/1996 nên ông H là 01 bên (người lao động) trong quan hệ lao động với Ngân hàng NP (người sử dụng lao động). Ngày 15/6/2014 ông H bị Ngân hàng NP tạm đình chỉ chức vụ Giám đốc theo Quyết định số 121/QĐ-HĐTV-UBNS với lý do ông H có nhiều sai phạm về quản trị điều hành, công tác cán bộ, hoạt động tín dụng và việc chấp hành chế độ mua sắm, chi tiêu nội bộ và ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Chi nhánh P. Trong Quyết định này chế độ hưởng lương và các chế độ khác có liên quan vẫn giữ nguyên.

Ngày 20/01/2015, ông H bị Ngân hàng NP miễn nhiệm chức vụ Giám đốc vì ông H không còn đủ tín nhiệm và điều kiện để đảm đương chức vụ Giám đốc Ngân hàng NP Chi nhánh P. Ngày 26/02/2015 Ngân hàng NP Chi nhánh P có ban hành Quyết định 29/QĐ-NHNoPK-HCNS về việc xếp bậc, ngạch lương đối với người lao động của ông Võ Phi H sang hưởng ngạch lương Chuyên viên chính, kinh tế viên chính, kỹ sư chính kể từ ngày 20/01/2015 trong đó Lương cơ bản (V1): bậc 6/6, hệ số 5,65 và Lương kinh doanh (V2): bậc 2/3, hệ số 8,75 (Tạm gọi Quyết định 29/QĐ-NHNoPK-HCNS).

Do quan hệ giữa ông H và Ngân hàng NP là quan hệ lao động, tranh chấp giữa ông H và Ngân hàng NP xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động giữa hai bên nên phải áp dụng nội quy, quy chế của Ngân hàng NP, thỏa ước lao động tập thể và Bộ luật lao động năm 2012 để giải quyết. Theo quy định tại Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 3 Điều 125 Bộ luật lao động năm 2012 thì yêu cầu hủy Quyết định số 121/QĐ-HĐTV-UBNS ngày 15/6/2014 về việc tạm đình chỉ chức vụ Giám đốc đối với ông H. Yêu cầu hủy Quyết định số 18/QĐ-HĐTV-UBNS ngày 20/01/2015 về việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc đối với ông H và phục hồi chức vụ, buộc Ngân hàng NP công khai xin lỗi ông H trên toàn hệ thống Ngân hàng NP do đã ban hành quyết định trái pháp luật là tranh chấp về thực hiện hợp đồng lao động.

- Đối với yêu cầu của nguyên đơn buộc Ngân hàng NP bồi thường thiệt hại số tiền 960.642.000 đồng vì Ngân hàng NP đã ban hành 2 quyết định tạm đình chỉ chức vụ và quyết định miễn nhiệm chức vụ trái pháp luật gây hậu quả làm ông H suy sụp tinh thần dẫn đến bị đối tác làm ăn riêng phạt hợp đồng. Tòa cấp sơ thẩm xác định đây là quan hệ tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp

đồng là không chính xác. Theo lời trình bày của ông H, ông H cho rằng do Ngân hàng NP ban hành Quyết định 721 về việc tạm đình chỉ chức vụ Giám đốc và Quyết định 18 về việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc đối với ông là trái pháp luật đã ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của ông, tinh thần ông bị sa sút nên ông không tập trung vào công việc kinh doanh bên ngoài, không thực hiện đúng hợp đồng kinh tế đã ký kết với đối tác bên ngoài dẫn đến việc ông bị phạt hợp đồng. Đây không phải là quan hệ tranh chấp bồi thương thiệt hại ngoài hợp đồng mà tranh chấp này xuất phát từ quan hệ lao động giữa người lao động và người sử dụng lao động, tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động giữa ông H và Ngân hàng NP, ông H cho rằng đây là hậu quả của việc Ngân hàng NP ban hành hai quyết định tạm đình chỉ và miễn nhiệm chức vụ Giám đốc đối với ông H. Do đó theo quy định tại Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 3 Điều 125, Điều 132 của Bộ luật lao động năm 2012 thì đây cũng là tranh chấp về thực hiện hợp đồng lao động.

- Đối với yêu cầu buộc Ngân hàng NP thanh toán tiền lương từ ngày 16/9/2014 đến 10/9/2015 là 380.658.000 đồng, Tòa cấp sơ thẩm xác định đây là quan hệ tranh chấp lao động về tiền lương là có cơ sở, đúng pháp luật. Tuy nhiên Tranh chấp này đã bị đình chỉ theo quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 31/2015/QĐST-LĐ ngày 23 tháng 12 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè và Quyết định số 636/2016/QĐ-PT ngày 20 tháng 5 năm 2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên phần tranh chấp tiền lương do chưa đủ điều kiện khởi kiện. Sau khi hủy quyết định đình chỉ đối với yêu cầu này, ông H không thực hiện thủ tục hòa giải cơ sở nhưng Tòa cấp sơ thẩm vẫn thụ lý giải quyết là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Theo quy định Điều 201 Bộ luật lao động năm 2012, Khoản 1 Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự thì tranh chấp về việc thực hiện hợp đồng lao động, tranh chấp về tiền lương thuộc trường hợp phải qua thủ tục hòa giải của hòa giải viên lao động trước khi yêu cầu tòa án giải quyết. Nguyên đơn trước khi khởi kiện tại tòa án nhân dân huyện N chưa qua thủ tục hòa giải của hòa giải viên lao động nhưng Tòa cấp sơ thẩm vẫn thụ lý giải quyết vụ án khi chưa đủ điều kiện khởi kiện và xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về hủy hai quyết định, công khai xin lỗi, bồi thường thiệt hại của nguyên đơn là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Nguyên đơn cho rằng không rút yêu cầu khởi kiện về việc thanh toán tiền bảo hiểm xã hội. Tuy nhiên tại Biên bản phiên tòa sơ thẩm ngày 28/8/2017, ông H đã rút lại yêu cầu giải quyết tranh chấp về tiền bảo hiểm xã hội, các yêu cầu khác giữ nguyên không thay đổi. Tòa cấp sơ thẩm đã đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của nguyên đơn. Tại Đơn kháng cáo, nguyên đơn cũng không có ý kiến đối với việc đình chỉ yêu cầu thanh toán tiền bảo hiểm xã hội của Tòa cấp sơ thẩm. Do đó trình bày của ông H không có cơ sở để xem xét. Ông H có thể khởi kiện yêu cầu này bằng một vụ kiện khác theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra tại phiên tòa phúc thẩm ông H bổ sung yêu cầu buộc Ngân hàng NP thanh toán tiền trợ cấp thôi việc cho ông trong thời gian 31 năm ông làm việc tại Ngân hàng NP là 245.000.000 đồng. Yêu cầu này mới bổ sung, chưa

được cấp sơ thẩm xem xét nên cấp phúc thẩm không có cơ sở để giải quyết. Ông H có thể khởi kiện đối với yêu cầu này bằng một vụ kiện khác theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng Tòa cấp phúc thẩm không thể khắc phục được, do đó căn cứ Điều 311, điểm b khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa cấp phúc thẩm không xem xét nội dung vụ án. Hội đồng xét xử hủy bản án lao động sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án do chưa đủ điều kiện khởi kiện.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh hủy bản án lao động sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Án phí lao động sơ thẩm và phúc thẩm: Ông Võ Phi H không phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32, điểm b khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217, Điều 311 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 125, Điều 201, Điều 132 của Bộ luật lao động năm 2012.

Căn cứ khoản 1 Điều 12 và Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 mức thu miễn giảm thu nộp quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 31/12/2016; Điều 11 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/2/2009 quy định về lệ phí, án phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên xử:

1. Hủy bản án lao động sơ thẩm số 03/2017/LĐST ngày 05/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh và đình chỉ giải quyết vụ án lao động thụ lý số 03/2016/TLST-LĐ ngày 11/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh về "Tranh chấp kỷ luật lao động bằng hình thức sa thải, đòi tiền lương và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng", giữa:

Nguyên đơn: Ông Võ Phi H, sinh năm: 1961; địa chỉ: 70/16 đường H, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Thái Đức L, là luật sư của Văn phòng luật sư L và cộng sự thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ chí Minh;

Bị đơn: Ngân hàng NP; địa chỉ: 18 đường T, khu đô thị mới M, xã M, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1960; chức vụ Giám đốc Ngân hàng NP – Chi nhánh P; địa chỉ: NL03-05 Khu biệt thự phố N, đường N, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Quyết định ủy quyền số 573/QĐ-HĐTV-PC ngày 30/9/2016).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T, là luật sư của Văn phòng luật sư G thược Đoàn luật sư Thành phố Hồ chí Minh; địa chỉ: 181 đường N, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Án phí lao động sơ thẩm và phúc thẩm: Ông Võ Phi H không phải chịu án phí lao động sơ thẩm và án phí lao động phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, TP.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Nhà Bè, TP.HCM;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thoa